

## BIÊN BẢN

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 - Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin được tổ chức tại Hội trường Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin (Tổ 16, Phường Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh).

Khai mạc hồi 08 giờ 02 phút, Thứ Sáu ngày 26 tháng 04 năm 2019.

#### I. Thành phần tham dự:

1. Chủ tọa đại hội: Ông **Hoàng Minh Hiếu** – Chủ tịch HĐQT Công ty.
2. Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành Công ty.
3. Các cổ đông của Công ty theo danh sách đăng ký cuối cùng ngày 18/03/2019.

#### II. Tiến trình đại hội:

##### 1. Khai mạc đại hội

Thay mặt Ban tổ chức, Ông **Nguyễn Trọng Tấn** tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và công bố đề xuất của Hội đồng quản trị về công tác nhân sự điều hành Đại hội như sau:

##### - Chủ tọa Đại hội:

+ Ông **Hoàng Minh Hiếu** - Chủ tịch HĐQT, **Chủ tọa Đại Hội**

##### - Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:

+ Ông **Dương Doãn Quân** - Trưởng ban

+ Ông **Ngô Quang Kiên** - Thành viên

+ Ông **Nguyễn Kiên Trung** - Thành viên

Ban tổ chức giới thiệu Đoàn chủ tịch lên điều hành đại hội.

Ông **Hoàng Minh Hiếu** – Chủ tọa Đại Hội giới thiệu thành viên Ban thư ký và Ban kiểm phiếu, bao gồm:

##### - Ban thư ký Đại hội:

+ Ông **Nguyễn Ánh Dương** - Trưởng ban

+ Bà **Trịnh Thị Hằng** - Thành viên

##### - Ban Kiểm phiếu:

+ Ông **Dương Doãn Quân** - Trưởng ban

+ Ông **Ngô Quang Kiên** - Thành viên

+ Ông Nguyễn Kiên Trung - Thành viên

Đại hội đã nhất trí thông qua danh sách Ban thư ký và Ban kiểm phiếu nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành **100%**, không tán thành **0%**, không ý kiến **0%**.

Tiếp theo đại hội được nghe báo cáo lần 1 của Ông **Dương Doãn Quân** - Trưởng ban Kiểm tra tư cách đại biểu công bố kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tại đại hội như sau:

Tại thời điểm **08h02'**, đã có **40** đại biểu tham dự đại hội trực tiếp (**20** đại biểu ủy quyền), đại diện cho **13.506.130** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt **84,4133%** số cổ phần có quyền biểu quyết, đáp ứng đủ điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

## 2. Nội dung đại hội:

Ông **Nguyễn Trọng Tấn** trình bày Nội dung chương trình đại hội và Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Ông **Hoàng Minh Hiếu** lấy ý kiến đại hội để thông qua Nội dung chương trình đại hội và Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết **100%** tán thành, **0%** không tán thành, **0%** không ý kiến trên tổng số đại biểu dự Đại hội.

### 2.1. Các báo cáo trình bày tại đại hội:

2.1.1. Ông **Nguyễn Xuân Lập** – Giám đốc công ty trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:**

+ Các chỉ tiêu sản xuất chính:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH Theo NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện	So NQ ĐHĐCĐ
1	Than nguyên khai	1000 tấn	1.600	1.654	103,4
2	Đất đá bóc CBSX	1000 m3	18.400	19.700	107,1
3	Than sạch	1000 tấn	1.135	1.429	125,9
-	Từ nguyên khai SX	"	1.020	1211	118,8
-	Từ CB ĐDLT	"	115	217	188,9
4	Than tiêu thụ	1000 tấn	1.535	1.743	113,5
-	Than sạch	"	1.135	1.453	128,0
-	Than nguyên khai	"	400	289	72,3
5	Tổng doanh thu	Tr.đồng	2.100.677	2.506.169	119,3
-	Doanh thu từ SX than	"	2.100.677	2.491.641	118,6
-	Doanh thu khác	"		14.528	

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH Theo NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện	So NQ ĐHĐCĐ
6	Lợi nhuận	Tr.đồng	16.930	79.462	469,4
7	Lao động	Người	1.385	1.340	96,8
8	Tiền lương bq	1000đ/n/t	7.652	9.620	125,7
9	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	81.228	78.093	96,2

+ Các chỉ tiêu tài chính:

TT	Nội dung	ĐVT	Thời điểm 01/01/2018	Thời điểm 31/12/2018
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	3,22	3,24
	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	0,27	0,54
	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	2,18	2,32
	Vay ngắn hạn phục vụ sản xuất	Tr.đồng	129	140

- Kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	Ghi chú
1	Than nguyên khai SX	1.000 Tấn	1.900	
2	Đất bóc CBSX	1.000 m3	22.800	
3	Than sạch	1.000 Tấn	1.505	
-	Từ nguyên khai	"	1.305	
-	Từ CB ĐDLT	"	200	
4	Than tiêu thụ	1.000 Tấn	1.905	
-	Than sạch	"	1.505	
-	Than Nguyên khai	"	400	
5	Đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	97.332	
6	Doanh thu	Triệu đồng	2.712.872	
7	Lợi nhuận	Triệu đồng	22.211	
8	Lao động	Người	1.390	
9	Tiền lương bình quân	1000 đ/ng/th	8.734	
10	Chi trả cổ tức	%	≥ 8%	

**2.1.2. Ông Trần Phương Nam – Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2018, phương hướng năm 2019.**

**- Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm 5 thành viên, trong đó có 03 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý Công ty và 02 thành viên HĐQT chuyên trách. Các thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

- Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, của Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, đã chỉ đạo bộ máy điều hành thông qua các Nghị quyết, quyết định của HĐQT để quản lý Công ty chặt chẽ, đúng pháp luật, minh bạch đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

**- Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2019:**

HQĐT hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, của Điều lệ Công ty.

Chỉ đạo tiếp tục thoái toàn bộ vốn Công ty đã đầu tư vào Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả thông qua giao dịch trên sàn chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán cũng như các quy định có liên quan và đảm bảo nguyên tắc bảo toàn vốn đầu tư của Công ty.

HQĐT duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ, xem xét quyết định kịp thời các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT giúp cho Giám đốc Công ty quản lý, chỉ đạo điều hành sản xuất năm 2019 đạt hiệu quả cao, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty đúng pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu SXKD của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua và đảm bảo quyền, lợi ích của các cổ đông Công ty.

**2.1.3 Ông Đinh Văn Chiến – Kế toán trưởng công ty trình bày Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.**

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
<b>A- Tình hình tài chính</b>		
<b>I-Tài sản ngắn hạn</b>	<b>405.784.231.561</b>	<b>143.094.791.369</b>
<b>II - Tài sản dài hạn</b>	<b>1.163.425.858.144</b>	<b>1.325.787.971.587</b>
<b>III- Nợ phải trả</b>	<b>1.198.702.824.435</b>	<b>1.120.743.197.935</b>

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
<b>IV- Vốn chủ sở hữu</b>	<b>370.507.265.270</b>	<b>348.139.565.021</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	160.000.000.000	160.000.000.000
Trong đó : Vốn góp của Nhà Nước		
2. Thặng dư vốn cổ phần	-130.000.000	-130.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	27.416.985.238	27.416.985.238
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		
5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
6. Quỹ đầu tư phát triển	44.783.373.846	44.783.373.846
7. Quỹ dự phòng tài chính		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	138.436.906.186	116.069.205.937
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	75.369.205.937	19.664.913.612
- LNST chưa phân phối kỳ này	63.067.700.249	96.404.292.325
<b>B- Kết quả kinh doanh</b>		
1. Tổng doanh thu, thu nhập khác	2.520.296.629.884	2.020.302.004.242
2. Tổng lãi, lỗ(+,-)	79.462.317.122	120.581.510.954
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	63.067.700.249	96.404.292.325
4- Tổng phải nộp ngân sách trong năm	483.005.657.118	450.931.220.925
<b>C- Các chỉ tiêu đánh giá khác</b>		
1, Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu(%)	3,15	5,97
2. Lợi nhuận/vốn đầu tư của chủ sở hữu(%)	49,66	75,36
3. Tổng nợ phải trả/Vốn đầu tư của chủ sở hữu(%)	749,19	700,46
4. Tổng quỹ lương(đồng)	154.696.000.000	132.242.000.000
<i>Trong đó: Lương của người quản lý</i>	<i>2.546.000.000</i>	<i>2.597.000.000</i>
5. Số lao động bình quân trong năm(người)	1.340	1.320
6. Tiền phụ cấp trả các thành viên HĐQT;BKS(đ)	423.030.000	469.020.000
<i>Trong đó: phụ cấp chuyển về Tập đoàn (đồng)</i>	<i>166.800.000</i>	<i>166.800.000</i>



**2.1.4 Bà Nguyễn Thị Lịch, Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo đánh giá của BKS về hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.**

**a. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:** gồm 3 thành viên

- Bà: Nguyễn Thị Lịch - Trưởng Ban.
- Bà: Dương Thị Thu Phong - Thành viên.
- Ông: Nguyễn Huy Hoàng - Thành viên.

**b. Kết quả giám sát của Ban kiểm soát:**

- Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty: Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia chứng kiến của Ban kiểm soát Công ty. (Năm 2018 HĐQT tổ chức 28 cuộc họp thường kỳ và đột xuất, đã ban hành 196 văn bản trong đó có 80 nghị quyết, 61 quyết định và 55 văn bản khác).

- Về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc Công ty: Năm 2018 Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật DN và Điều lệ Công ty.

- Ban kiểm soát Công ty thống nhất đánh giá: Năm 2018 hoạt động SXKD của Công ty phải đối mặt với không ít khó khăn do thị trường tiêu thụ của Tập đoàn có nhiều biến động, khai trường khai thác ngày càng xuống sâu, diện đổ thải của Công ty ngày càng thu hẹp trong khi khối lượng bóc đất, than nguyên khai khai thác ngày càng tăng, đầu tư bổ sung năng lực vận tải ít, phải phụ thuộc nhiều vào tiến độ thực hiện của các đơn vị thuê ngoài, ngoài ra tài chính Công ty gặp khó khăn do Công ty nằm trong diện Doanh nghiệp bị giám sát đặc biệt về tài chính,... song HĐQT và Ban GD Công ty đã có nhiều cố gắng, được sự chỉ đạo Đảng uỷ, phối hợp với Công đoàn, Đoàn TN và Hội Cựu CB Công ty tổ chức triển khai phương án SXKD có hiệu quả, cơ bản hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2018 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

**c. Thẩm định Báo cáo tài chính công ty năm 2018**

Ban kiểm soát Công ty thống nhất đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty thông qua một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- + Vốn chủ sở hữu: 370.507 tr.đ tăng 22.368 tr.đ năm 2017.
- + Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 3,24 lần, tăng 0,02 lần năm 2017.
- + Khả năng thanh toán hiện thời: 0,54 lần, tăng 0,27 lần năm 2017.
- + Tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA): 0,0506 đ, giảm 0,0154 đ năm 2017.
- + Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ SH (ROE): 0,232 đ, giảm 0,045 đ năm 2017.

**2.2. Các tờ trình tại đại hội**

**2.2.1 Bà Nguyễn Thị Lịch báo cáo trình Đại hội thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019:**

Đề nghị lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam có địa chỉ tại số 1 - Nguyễn Huy Tưởng - Phường Thanh Xuân Trung - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà

Nội - Việt Nam, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng, kiểm toán năm 2019 cho Công ty và kiểm toán các nội dung khác khi Công ty yêu cầu.

**2.2.2 Ông Đinh Văn Chiến trình Đại hội thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và phương án chia cổ tức từ nguồn kết dư lợi nhuận qua các năm 2016, 2017, cụ thể:**

**\* Phân phối lợi nhuận năm 2018:**

- Tổng lợi nhuận sau thuế:	63.067.700.249 đ
- Lợi nhuận để lại không phân chia:	8.193.950.249 đ
- Lợi nhuận phân phối kỳ này:	54.873.750.000 đ

Trong đó trích:

+ Chia cổ tức cổ đông hiện hữu (15%*Vốn điều lệ):	24.000.000.000 đ
+ Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (2,5 tháng lương BQ):	30.555.500.000 đ
+ Quỹ thưởng Ban quản lý Điều hành (1,5 tháng lương BQ):	318.250.000 đ

**\* Đối với lợi nhuận sau thuế kết dư năm 2016 và năm 2017:**

- Tổng lợi nhuận kết dư năm 2016 và năm 2017:	75.369.205.937 đ
- Lợi nhuận để lại không phân chia:	35.369.205.937 đ
- Lợi nhuận còn lại phân phối (25%*Vốn điều lệ):	40.000.000.000 đ

**\* Mức trả cổ tức tổng cộng kỳ này (40%\*vốn điều lệ):** 64.000.000.000 đ

**\* Số vốn chia cổ tức:** 160.000.000.000 đ

Trong đó:

+ Vốn cổ phần Nhà nước:	104.594.040.000 đ
+ Vốn cổ phần các cổ đông phổ thông:	55.405.960.000 đ

**\* Tỷ lệ chia cổ tức kỳ này (40%\*vốn điều lệ).**

+ Cổ tức Nhà nước được hưởng:	41.837.616.000 đ
+ Cổ tức các cá nhân và tổ chức khác được hưởng:	22.162.384.000 đ

**\* Phần lợi nhuận không chia để mục lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế:** 43.563.156.186 đ

**2.2.3 Ông Đinh Văn Chiến trình Đại hội thông qua mức chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và thông qua mức chi trả tiền thù lao dự kiến đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2019.**

- Báo cáo tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2018:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP than Tây Nam Đá Mài – Vinacomín năm 2018 quy định mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty. Hội đồng quản trị Công ty Báo cáo Đại hội:

+ Tổng mức chi thù lao các thành viên HĐQT: 265.350.000 đ.

+ Tổng mức chi thù lao các thành viên BKS: 157.680.000 đ.

Tổng cộng thù lao của HĐQT, BKS năm 2019: 423.030.000 đ.

Căn cứ Quyết định số 279/QĐ-TKV ngày 23/02/2017 của Tập đoàn TKV về việc quy định mức tiền lương, hệ số giãn cách tiền lương một số vị trí công việc và cơ chế trả lương theo vị trí làm việc áp dụng trong TKV, dự kiến mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2019 như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao hàng tháng (VNĐ)	Mức thù lao năm 2019 (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000 x 20% = 5.140.000	61.680.000
2	Ủy viên HĐQT	21.900.000 x 20% = 4.380.000	52.560.000
3	Trưởng BKS	21.900.000 x 20% = 4.380.000	52.560.000
4	Ủy viên BKS	21.900.000 x 20% = 4.380.000	52.560.000

Nguồn tiền thù lao của HĐQT, BKS được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh năm 2019.

#### 2.2.4 Ông Vũ Trọng Tuấn trình Đại hội thông qua

- Việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019.

+ Miễn nhiệm UV HĐQT Công ty đối với Ông Phạm Cao Nghĩa từ 01/06/2018

+ Bầu ông Trần Phương Nam là UV HĐQT Công ty từ ngày 01/08/2018 cho đến hết thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2014 -2019

- Việc thực hiện tái cơ cấu: Tổ chức lại Công ty CP Than Tây Nam Đá Mài – - Vinacomin với Công ty CP Than Cao Sơn - Vinacomin theo đề án được Chính phủ phê duyệt tại quyết định 2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án tái cơ cấu TKV giai đoạn 2017-2020.

2.2.5 Ông Hoàng Minh Hiếu báo cáo Đại hội việc kết thúc nhiệm kỳ 2014 - 2019 sau 5 năm tại nhiệm của Hội đồng quản trị Công ty và Ban kiểm soát Công ty; Đại hội sẽ tiến hành bầu HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024.

### 2.3. Đại hội thảo luận

Ông Hoàng Minh Hiếu, Chủ tọa điều hành Đại hội thảo luận các vấn đề:

#### 2.3.1. Ý kiến của cổ đông Nguyễn Văn Học

Hiện nay Công ty có các Quỹ và Lợi nhuận chưa phân phối như sau:

+ Quỹ đầu tư và phát triển: 44.783.373.846 (VNĐ)

+ Vốn khác của chủ sở hữu: 27.416.985.238 (VNĐ)

+ Lợi nhuận chưa phân phối (sau khi đã chia cổ tức và trích các quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018): 43.563.156.186 (VNĐ)

Đề nghị Chủ tọa cho biết:

+ Năm nay Công ty có hướng tăng vốn điều lệ không?

+ Lợi nhuận chưa phân phối và các quỹ trên (nếu không tăng vốn điều lệ) đề nghị Công ty chia cổ tức cho cổ đông trước khi hợp nhất với CTCP Than Cao Sơn theo Quyết định 2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

#### 2.3.2. Chủ tọa trả lời:



Theo Phương án tái cơ cấu tại Quyết định 2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tái cơ cấu của TKV giai đoạn 2017 -2020 thì Công ty sẽ hợp nhất với CTCP Than Cao Sơn, vì vậy Công ty sẽ không tăng vốn điều lệ. Mặt khác, để đảm bảo quyền lợi của cổ đông tại phần Lợi nhuận chưa phân phối và các quỹ trên, Công ty sẽ báo cáo trình TKV những đề xuất của cổ đông.

#### **2.4. Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết:**

Tại thời điểm Đại hội tiến hành bỏ phiếu là **10h26'**, Ban kiểm tra tư cách đại biểu đã báo cáo tại đại hội: có **44** đại biểu tham dự đại hội trực tiếp (**23** đại biểu ủy quyền), đại diện cho **13.579.480** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt **84,8718%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

Ông **Hoàng Minh Hiếu**, Chủ tọa Đại hội hướng dẫn đại hội bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung.

**Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung, kết quả biểu quyết như sau:**

##### **- Nội dung số 1: Thông qua các báo cáo:**

##### **a. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:**

- + Số cổ phần tán thành: **13.412.286** CP; đạt tỷ lệ **98,7688%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.

##### **b. Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2018, phương hướng năm 2019:**

- + Số cổ phần tán thành: **13.412.286** CP; đạt tỷ lệ **98,7688%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không hợp lệ: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.

##### **c. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:**

- + Số cổ phần tán thành: **13.412.286** CP; đạt tỷ lệ **98,7688%** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không tán thành: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.
- + Số cổ phần không có ý kiến: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

**d. Báo cáo đánh giá của BKS về hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT, BGD và thẩm định BCTC năm 2018 đã kiểm toán:**

+ Số cổ phần tán thành: 13.412.286 CP; đạt tỷ lệ 98,7688% số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

**e. Báo cáo trình Đại hội thông qua việc kết thúc nhiệm kỳ 2014 – 2019 của HĐQT, BKS Công ty; Bầu cử HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024:**

+ Số cổ phần tán thành: 13.412.286 CP; đạt tỷ lệ 98,7688% số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

**- Nội dung số 2: Thông qua Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019**

+ Số cổ phần tán thành: 13.412.286 CP; đạt tỷ lệ 98,7688% số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

**- Nội dung số 3: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019**

+ Số cổ phần tán thành: 13.412.286 CP; đạt tỷ lệ 98,7688% số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 CP; chiếm 0 % số CP biểu quyết dự họp.

**- Nội dung số 4: Thông qua Mức chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và thông qua mức chi trả tiền thù lao dự kiến đối với thành viên HĐQT, BKS năm 2019**

+ Số cổ phần tán thành: **13.412.286** CP; đạt tỷ lệ **98,7688%** số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không có ý kiến: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.

**- Nội dung số 5: Thông qua Miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin trong khoảng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2014 – 2019**

+ Số cổ phần tán thành: **13.412.286** CP; đạt tỷ lệ **98,7688%** số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không có ý kiến: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: **0** CP; chiếm **0 %** số CP biểu quyết dự họp.

**- Nội dung số 6: Thông qua Tổ chức lại Công ty CP Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin với Công ty CP Than Cao Sơn - Vinacomin theo đề án được Chính phủ phê duyệt tại quyết định 2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án tái cơ cấu TKV giai đoạn 2017-2020.**

+ Số cổ phần tán thành: **13.381.674** CP; đạt tỷ lệ **98,5433%** số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không tán thành: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không có ý kiến: **30.612** CP; chiếm **0,2254%** số CP biểu quyết dự họp.

+ Số cổ phần không hợp lệ: **0** CP; chiếm **0%** số CP biểu quyết dự họp.

## **2.5. Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu cử**

- Ông **Hoàng Minh Hiếu** đã thông báo về hồ sơ đề cử, ứng cử bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024, đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách đề xuất nhân sự bầu vào HĐQT, BKS.

Đại hội đã nhất trí thông qua danh sách đề xuất nhân sự bầu vào HĐQT, BKS với tỷ lệ biểu quyết tán thành **100%**, không tán thành **0%**, không ý kiến **0%**.

Họ và tên ứng viên cụ thể bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 như sau:

### **❖ Danh sách ứng viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024:**

1. Ông Hoàng Minh Hiếu;

2. Ông Nguyễn Xuân Lập;

3. Ông Vũ Trọng Tuấn;
4. Ông Trần Phương Nam;
5. Ông Đinh Văn Chiến.

❖ **Danh sách ứng viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024:**

1. Bà Nguyễn Thị Lịch;
2. Bà Dương Thị Thu Phong;
3. Ông Nguyễn Huy Hoàn

- Ông **Dương Doãn Quân** trình bày Quy chế bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Ông **Hoàng Minh Hiếu** lấy ý kiến đại hội để thông qua Quy chế bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (đã được đăng tải đầy đủ trên website Công ty tại địa chỉ taynamdamai.com.vn).

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết **100%** tán thành, **0%** không tán thành, **0%** không ý kiến trên tổng số đại biểu dự Đại hội.

Ông **Dương Doãn Quân**, hướng dẫn đại hội bầu cử.

Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu cử với kết quả bầu cử cụ thể như sau:

❖ **Kết quả bầu cử HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024:**

Danh sách 05 ứng viên trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024	Số phiếu bầu	Tỷ lệ tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp	Kết quả
Ông Vũ Trọng Tuấn	17.733.076	130,5873%	Trúng cử
Ông Hoàng Minh Hiếu	17.695.096	130,3076%	Trúng cử
Ông Nguyễn Xuân Lập	17.695.096	130,3076%	Trúng cử
Ông Trần Phương Nam	7.472.356	55,0268%	Trúng cử
Ông Đinh Văn Chiến	7.240.586	53,3201%	Trúng cử

❖ **Kết quả bầu cử BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024:**

Danh sách 03 ứng viên trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2019-2024	Số phiếu bầu	Tỷ lệ tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp	Kết quả
Bà Nguyễn Thị Lịch	17.817.228	131,2070%	Trúng cử
Bà Dương Thị Thu Phong	17.722.572	130,5099%	Trúng cử
Ông Nguyễn Huy Hoàn	5.113.554	37,6565%	Trúng cử

### 3. Bế mạc Đại hội:

Thay mặt Ban thư ký, Ông **Nguyễn Ánh Dương** – Thư ký Đại hội đọc Biên bản và Dự thảo Nghị quyết đại hội.

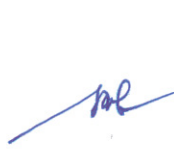
Chủ tọa thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết **100%** tán thành, **0%** không tán thành, **0%** không ý kiến trên tổng số đại biểu dự Đại hội.

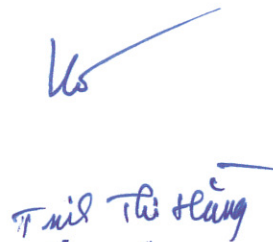
Ông **Hoàng Minh Hiếu** - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội cảm ơn các đại biểu đã tham dự và đóng góp những ý kiến tích cực, tâm huyết cho Hội đồng quản trị Công ty.

Đại hội kết thúc hồi 11h36' ngày 26/04/2019.

THƯ KÝ

CHỦ TỌA

  
Nguyễn Ánh Dương

  
Trần Thị Hằng



Hoàng Minh Hiếu

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Căn cứ:

*Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.*

*Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty.*

*Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 công ty,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các báo cáo được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, bao gồm:**

**1. Báo cáo kết quả thực hiện NQ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.**

1.1. Các chỉ tiêu thực hiện năm 2018.

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH Theo NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện	So NQ ĐHĐCĐ
1	Than nguyên khai	1000 tấn	1.600	1.654	103,4
2	Đất đá bóc CBSX	1000 m3	18.400	19.700	107,1
3	Than sạch	1000 tấn	1.135	1.429	125,9
-	Từ nguyên khai SX	"	1.020	1211	118,8
-	Từ CB ĐDLT	"	115	217	188,9
4	Than tiêu thụ	1000 tấn	1.535	1.743	113,5
-	Than sạch	"	1.135	1.453	128,0
-	Than nguyên khai	"	400	289	72,3
5	Tổng doanh thu	Tr.đồng	2.100.677	2.506.169	119,3
-	Doanh thu từ SX than	"	2.100.677	2.491.641	118,6
-	Doanh thu khác	"		14.528	
6	Lợi nhuận	Tr.đồng	16.930	79.462	469,4
7	Lao động	Người	1.385	1.340	96,8
8	Tiền lương bq	1000đ/n/t	7.652	9.620	125,7
9	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	81.228	78.093	96,2

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	Ghi chú
1	Than nguyên khai SX	1.000 Tấn	1.900	
2	Đất bóc CBSX	1.000 m <sup>3</sup>	22.800	
3	Than sạch	1.000 Tấn	1.505	
-	Từ nguyên khai	"	1.305	
-	Từ CB ĐDLT	"	200	
4	Than tiêu thụ	1.000 Tấn	1.905	
-	Than sạch	"	1.505	
-	Than Nguyên khai	"	400	
5	Đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	97.332	
6	Doanh thu	Triệu đồng	2.712.872	
7	Lợi nhuận	Triệu đồng	22.211	
8	Lao động	Người	1.390	
9	Tiền lương bình quân	1000 đ/ng/th	8.734	
10	Chi trả cổ tức	%	≥ 8%	

**2. Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam.**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 do Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam kiểm toán với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

a. Tình hình tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	405.784.231.561
2	Tài sản dài hạn	Đồng	1.163.425.858.144
3	Nợ phải trả	Đồng	1.198.702.824.435
4	Vốn chủ sở hữu	Đồng	370.507.265.270

b. Kết quả sản xuất kinh doanh:

T.T	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng doanh thu	Đồng	2.506.169.358.849

2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	79.462.317.122
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	63.067.700.249
4	Tổng phải nộp ngân sách	Đồng	493.535.565.085

### **3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về đánh giá thực trạng quản lý Công ty năm 2018 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị 2019.**

#### **3.1 Về hoạt động của HĐQT.**

- Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, của Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, đã chỉ đạo bộ máy điều hành thông qua các Nghị quyết, quyết định của HĐQT để quản lý Công ty chặt chẽ, đúng pháp luật, minh bạch đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

#### **3.2 Về hoạt động của Ban Giám đốc điều hành.**

- Bộ máy quản lý đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, thực hiện tuyệt đối sự lãnh đạo của HĐQT đồng thời đã chỉ đạo, tổ chức điều hành sản xuất, phối hợp, quan hệ tốt với các đơn vị bạn để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Giám đốc và Bộ máy quản lý đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời, điều hành những vấn đề phát sinh trong quản lý, đã đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp để hoàn thành vượt các chỉ tiêu mà ĐHCĐ đã quyết nghị.

#### **3.3 Định hướng năm 2019.**

- HĐQT hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, của Điều lệ Công ty.

- Chỉ đạo thoái toàn bộ vốn Công ty đã đầu tư vào Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả thông qua giao dịch trên sàn chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán cũng như các quy định có liên quan và đảm bảo nguyên tắc bảo toàn vốn đầu tư của Công ty.

- HĐQT duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ, xem xét quyết định kịp thời các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT giúp cho Giám đốc Công ty quản lý, chỉ đạo điều hành sản xuất năm 2019 đạt hiệu quả cao, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty đúng pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu SXKD của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua và đảm bảo quyền, lợi ích của các cổ đông Công ty.

### **4. Báo cáo của Ban kiểm soát về giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Ban GD Công ty và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018.**

#### **4.1 Về hoạt động của BKS:**

Các thành viên BKS Công ty thực hiện theo luật DN, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát. Cụ thể:

- Giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT thông qua việc thực thi các văn bản quản lý của Nhà Nước, Tập đoàn, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.



- Giám sát hoạt động của Ban GD điều hành và các cán bộ quản lý khác trong Công ty thông qua việc thực hiện hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Giám đốc Công ty với Tập đoàn. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các văn bản quản lý khác của Nhà Nước, Tập đoàn và Công ty.

- Kiểm soát việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quản lý nội bộ để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Giám sát việc thực thi pháp luật và công bố thông tin của Công ty theo quy định.

- Thẩm định Báo cáo Tài chính, Báo cáo Giám sát, Báo cáo công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban GD Công ty, trình Đại hội đồng cổ đông Công ty và các cơ quan quản lý Nhà nước.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban Giám đốc và các cuộc họp khác của Công ty khi được mời với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty và các Cổ đông.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty. Trung thành với lợi ích của Công ty và Cổ đông Công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lợi dụng địa vị, chức vụ và quyền hạn để sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn của Công ty để trục lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

#### 4.2 Kết quả Giám sát của Ban kiểm soát đối với hoạt động quản lý của HĐQT và Ban kiểm soát Công ty.

\* Về hoạt động của HĐQT.

Năm 2018 các thành viên HĐQT Công ty thực hiện chức trách, quyền hạn, nhiệm vụ của mình thông qua qui chế hoạt động của HĐQT, cụ thể:

- Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định và giám sát việc thực hiện.

- Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty thực hiện nghiêm các văn bản quản lý của Nhà nước, Tập đoàn TKV và Công ty.

- HĐQT Công ty đã tổ chức họp thường kỳ và đột xuất để giải quyết những vấn đề liên quan đến việc quản lý và điều hành Công ty. Năm 2018 HĐQT đã tổ chức nhiều cuộc họp, ban hành nhiều Nghị quyết liên quan đến nhiều lĩnh vực Quản lý điều hành SXKD của Công ty. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia chứng kiến của Ban kiểm soát Công ty.

\* Về hoạt động của Ban Giám đốc.

Năm 2018 Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật DN, Điều lệ Công ty và Quyết định của HĐQT, cụ thể:

- Tổ chức triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn TKV với Công ty.

- Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền.

- Chủ động điều hành hoạt động SXKD hằng ngày theo quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty và Quyết định của HĐQT.

#### 4.3 Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018

- Ban kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả SXKD và Báo cáo Tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán PKF - Việt Nam thực hiện;

+ Ban kiểm soát Công ty xét thấy phương pháp thực hiện Kiểm toán, các chuẩn mực Kiểm toán của Công ty kiểm toán độc lập cũng như các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Tài chính Công ty áp dụng trong Báo cáo Tài chính năm 2018 của Công ty đã đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng chế độ quy định;

+ Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán phản ánh minh bạch, trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào thời điểm 31/12/2018, cũng như kết quả kinh doanh và các dòng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày;

+ Công tác hạch toán đảm bảo không có sai sót trọng yếu, lập và gửi báo cáo tài chính đúng mẫu biểu đúng quy định. Bộ máy kế toán được thực hiện tập trung, đảm bảo phù hợp với quy trình SX và tổ chức quản lý của Công ty;

### **5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:**

\* Phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Tổng lợi nhuận sau thuế:	63.067.700.249 đ
- Lợi nhuận để lại không phân chia:	8.193.950.249 đ
- Lợi nhuận phân phối kỳ này:	54.873.750.000 đ

Trong đó trích:

+ Chia cổ tức cổ đông hiện hữu (15%*Vốn điều lệ):	24.000.000.000 đ
+ Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (2,5 tháng lương BQ):	30.555.500.000 đ
+ Quỹ thưởng Ban quản lý Điều hành (1,5 tháng lương BQ):	318.250.000 đ

\*Đối với lợi nhuận sau thuế kết dư năm 2016 và năm 2017:

- Tổng lợi nhuận kết dư năm 2016 và năm 2017:	75.369.205.937 đ
- Lợi nhuận để lại không phân chia:	35.369.205.937 đ
- Lợi nhuận còn lại phân phối (25%*Vốn điều lệ):	40.000.000.000 đ

\* Mức trả cổ tức tổng cộng kỳ này (40%\*vốn điều lệ): 64.000.000.000 đ

\* Số vốn chia cổ tức: 160.000.000.000 đ

Trong đó:

+ Vốn cổ phần Nhà nước:	104.594.040.000 đ
+ Vốn cổ phần các cổ đông phổ thông:	55.405.960.000 đ

\* Tỷ lệ chia cổ tức kỳ này (40%\*vốn điều lệ).

+ Cổ tức Nhà nước được hưởng:	41.837.616.000 đ
+ Cổ tức các cá nhân và tổ chức khác được hưởng:	22.162.384.000 đ

\* Phần lợi nhuận không chia để mục lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế: 43.563.156.186 đ

### **Điều 2. Thông qua tiền thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019.**

1. Thù lao chi trả các thành viên HĐQT và BKS năm 2018

- Tổng mức chi thù lao các thành viên HĐQT: 265.350.000 đ.

- Tổng mức chi thù lao các thành viên BKS: 157.680.000 đ.

Tổng cộng: 423.030.000 đ.

2. Mức thù lao chi trả các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019.

TT	Chức danh	Mức thù lao hàng tháng	Mức thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	5.140.000	61.680.000
2	Ủy viên HĐQT	4.380.000	52.560.000
3	Trưởng BKS	4.380.000	52.560.000
4	Ủy viên BKS	4.380.000	52.560.000

- Nguồn tiền thù lao được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019.

**Điều 3. Thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam** có địa chỉ tại số 1 - Nguyễn Huy Tưởng - Phường Thanh Xuân Trung - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội - Việt Nam, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng, kiểm toán năm 2019 cho Công ty và kiểm toán các nội dung khác khi Công ty yêu cầu.

Trong trường hợp không thống nhất được với Công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn trong số các Công ty kiểm toán còn lại, trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành soát xét Báo cáo tài chính và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

**Điều 4. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty**

- Miễn nhiệm UV HĐQT Công ty đối với Ông Phạm Cao Nghĩa từ 01/06/2018
- Bầu ông Trần Phương Nam là UV HĐQT Công ty từ ngày 01/08/2018 cho đến hết thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2014 -2019

**Điều 5. Thông qua thực hiện đề án tái cơ cấu tổ chức lại Công ty CTCP Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin với CTCP Than Cao Sơn - Vinacomin theo quyết định 2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tái cơ cấu TKV giai đoạn 2017-2020.**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục pháp lý trong tiến trình tổ chức lại Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin với CTCP Than Cao Sơn – Vina comin.

**Điều 6. Thông qua việc kết thúc nhiệm kỳ 2014 – 2019 của HĐQT, BKS Công ty; Bầu cử HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024.**

Đại hội đã biểu quyết thông qua kết quả bầu cử HĐQT, BKS Công ty như sau:

❖ **Danh sách HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024:**

1. Ông Hoàng Minh Hiếu;
2. Ông Nguyễn Xuân Lập;
3. Ông Vũ Trọng Tuấn;
4. Ông Trần Phương Nam;
5. Ông Đinh Văn Chiến.

❖ **Danh sách BKS Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024:**

1. Bà Nguyễn Thị Lịch;
2. Bà Dương Thị Thu Phong;
3. Ông Nguyễn Huy Hoàng

**Điều 7. Điều khoản thi hành.**

Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty được ra quyết định điều chỉnh KH SXKD, KH Đầu tư cho phù hợp với các quyết định: Phê duyệt, điều chỉnh các hạng mục Đầu tư, các chỉ tiêu SXKD của Tập đoàn VINACOMIN và điều kiện thực tế sản xuất của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin năm 2019 đã được tiến hành minh bạch và hợp pháp. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin có trách nhiệm thực hiện các công việc được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua trong Nghị quyết, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Nghị quyết này có hiệu lực từ hồi 1h 30' ngày 26 tháng 4 năm 2019.

**Nơi nhận:**

- UBCK Nhà nước (b/c);
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB;
- Các phó Giám đốc, KTr;
- Văn phòng đăng trên Website của Công ty;
- Lưu VT, Thư ký Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



*Hoàng Minh Hiếu*

Số: 1273 / TB-TNĐM

Cẩm Phá, ngày 26 tháng 4 năm 2019

## THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi:

Ủy ban chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ngày 26/04/2019 của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin như sau:

### 1. Thông báo thay đổi nhân sự số 01:

#### Trường hợp miễn nhiệm:

- Miễn nhiệm: + Ông: Hoàng Minh Hiếu.
- + Ông: Nguyễn Xuân Lập.
- + Ông: Vũ Trọng Tuấn.
- + Ông: Trần Phương Nam.
- + Ông: Nguyễn Trọng Tấn.

- Không còn đảm nhiệm chức vụ: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin.

- Lý do miễn nhiệm: kết thúc nhiệm kỳ 2014-2019.

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 26/4/2019.

### 2. Thông báo thay đổi nhân sự số 02:

#### Trường hợp miễn nhiệm:

- Miễn nhiệm: + Bà: Nguyễn Thị Lịch.
- + Bà: Dương Thị Thu Phong.
- + Ông: Nguyễn Huy Hoàng.

- Không còn đảm nhiệm chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin.

- Lý do miễn nhiệm: kết thúc nhiệm kỳ 2014-2019.

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 26/4/2019.

### 3. Thông báo thay đổi nhân sự số 03:

#### Trường hợp bổ nhiệm:

- Ông: Hoàng Minh Hiếu.

+ Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Trưởng ban – Thành viên Ban quản lý vốn TKV, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin nhiệm kỳ 2014-2019.



+ Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

- Ông: **Nguyễn Xuân Lập.**

+ Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Giám đốc Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin, Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin nhiệm kỳ 2014-2019.

+ Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

- Ông: **Vũ Trọng Tuấn.**

+ Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin, Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin nhiệm kỳ 2014-2019.

+ Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

- Ông: **Đình Văn Chiến.**

+ Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài – Vinacomin.

+ Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

- Ông: **Trần Phương Nam.**

+ Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin nhiệm kỳ 2014-2019.

+ Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2019-2024.

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 26/04/2019.

#### **4. Thông báo thay đổi nhân sự số 04:**

**Trường hợp bổ nhiệm:**

- Bà: **Nguyễn Thị Lịch.**

+ Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Phó Trưởng ban kiểm soát nội bộ TKV, Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin nhiệm kỳ 2014-2019.

+ Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

- Bà: **Dương Thị Thu Phong.**

+ Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Phó Trưởng ban Kế hoạch TKV, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin nhiệm kỳ 2014-2019.

+ Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

- Ông: **Nguyễn Huy Hoàng.**

+ Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Phó phòng Kế hoạch và QTCP – Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin nhiệm kỳ 2014-2019.



+ Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2019-2024.

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 26/04/2019.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;

- Lưu VT.

**Đại diện tổ chức**

**Người UQ CBTT**



**Nguyễn Ánh Dương**

